

# BẢN TIN THAN NGÀY

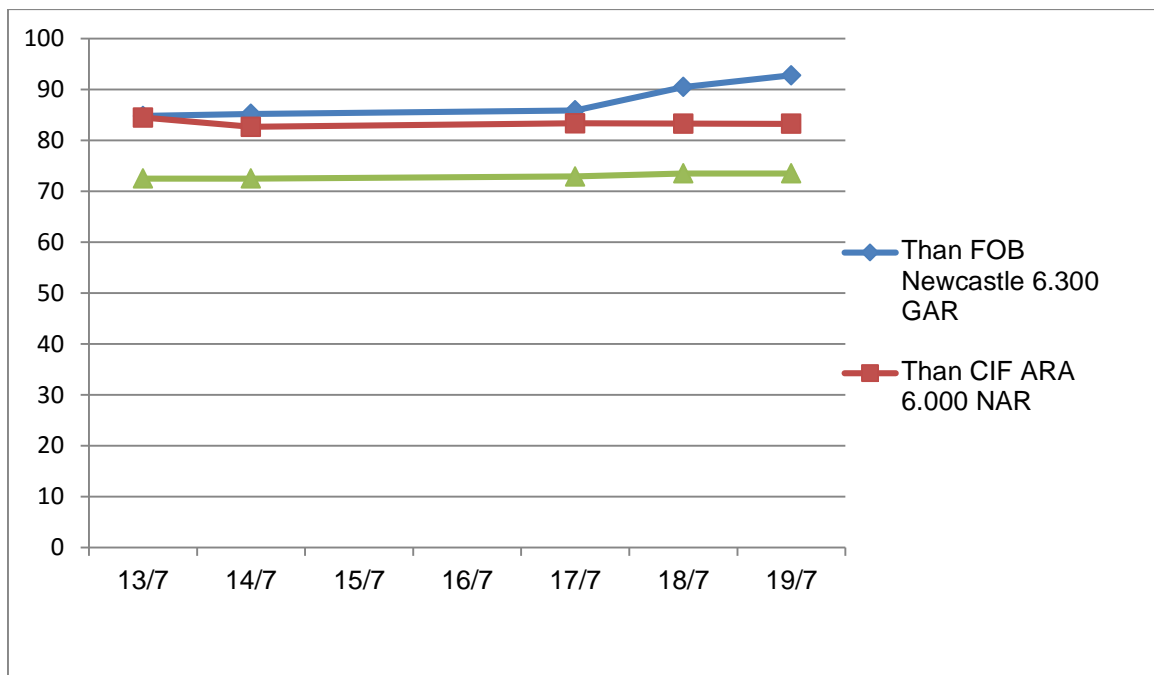
Ngày 25/07/2017

## CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	92,80	+ 2,30	90,80	+ 1,70
CIF ARA 6.000 NAR	83,25	+ 0,25	82,50	+ 0,00
FOB Richards Bay 5.500 NAR	77,00	+ 3,50	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,95	+ 1,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	57,40	+ 1,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,00	+ 0,00	323,02	- 0,14
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	63,10	+ 0,10	424,64	+ 0,49
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	78,30	+ 0,10	526,93	+ 0,44

## GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/07/2017)

## **DIỂM TIN**

### **Hàn Quốc tăng nhập khẩu than nhiệt trong tháng 6**

Theo dữ liệu Hải quan ngày thứ 3, Hàn Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 8,82 triệu tấn than nhiệt trong tháng 6, lên mức cao nhất trong vòng 4 tháng. Lượng than nhiệt nhập khẩu trong tháng 6 cao hơn 12,2% so với tháng 5 và 23,7% so với tháng 6/2016. Cụ thể, nước cung cấp than nhiệt lớn nhất cho Hàn Quốc là Indonesia đã tăng 6% khối lượng so với tháng 5 đạt 2,95 triệu tấn và cao hơn 3% so với tháng 6/2016. Theo số liệu của S&P Platts, Indonesia chiếm khoảng 30% tổng lượng than nhập khẩu vào Hàn Quốc. Trong khi đó xuất khẩu than Úc trong tháng 6 giảm 2% xuống còn 2,48 triệu tấn, thị phần bị mất chủ yếu cho Nga và một phần cho Colombia. Mặc dù quốc gia này vẫn là nhà cung cấp lớn thứ 2 của Hàn Quốc trong tháng 6, thị phần than Úc đã giảm từ hơn 30% xuống khoảng 28%. Trong khi đó nhập khẩu than Nga đã đạt mức cao nhất kể từ tháng 9/2016, cao hơn 22% so với tháng 5 và 52% so với tháng 6/2016. Quốc gia này cũng xuất khẩu chuyên hàng than á bitum đầu tiên sang Hàn Quốc sau 8 tháng. Nam Phi và Colombia cũng tăng cường xuất khẩu than sang Hàn Quốc trong tháng 6. Cụ thể than nhập khẩu từ Nam Phi đã tăng lên mức cao nhất trong vòng 4 tháng, mặc dù khối lượng vẫn ở mức thấp so với những năm trước, than Colombia đạt mức cao nhất kể từ đầu năm với 677.261 tấn. Trong khi đó Hoa Kỳ đã không xuất chuyên hàng than nào sang Hàn Quốc trong tháng thứ 2 liên tiếp.

### **Nhập khẩu than của Ấn Độ trong năm tài chính 2016-2017 giảm nhẹ so với năm trước**

Theo Bộ trưởng Bộ Năng lượng Ấn Độ, ông Piyush Goyal, Ấn Độ đã nhập khẩu khoảng 190,95 triệu tấn than trong năm tài chính 2016-2017 kết thúc ngày 31/3, giảm 6% so với năm trước. Trong năm tài chính vừa qua, sản lượng than nội địa đạt 647,73 triệu tấn trong khi tổng nhu cầu là 838,68 triệu tấn. Ông Goyal cho biết, than độ tro thấp được nhập khẩu do nguồn cung trong nước khan hiếm. Trong khi đó loại than hơi chất lượng cao được nhập khẩu chủ yếu phục vụ nhu cầu của các NMNĐ thiết kế để sử dụng loại than này.

Trong khi khả năng cung ứng than nội địa đã được cải thiện khiến sản lượng than nhập khẩu giảm, chênh lệch giữa cầu cung trong nước vẫn không thể cân bằng hoàn toàn do không có nguồn than cốc chất lượng cao trong nước và các NMNĐ được thiết kế để sử dụng than nhập khẩu sẽ tiếp tục phải nhập khẩu để sản xuất. Trong năm tài chính 2017-2018, tổng nhu cầu tiêu thụ than ước tính khoảng 908,4 triệu tấn. Bộ trưởng cũng cho biết trong quý II năm nay (tháng 4-tháng 6), sản lượng than tiêu thụ trong nước đạt 159,38 triệu tấn. Các công ty Coal India, Singareni Collieries là những nhà cung cấp chính cho thị trường trong nước.

### **Các cuộc đình công tác động đến thị trường than nhiệt Newcastle**

Trong tuần trước, giá than FOB Newcastle tăng mạnh trên thị trường Châu Á do khách hàng lo ngại về tác động của các cuộc đình công đang diễn ra tại 5 mỏ than nhiệt của Glencore ở khu vực Hunter Valley phía Đông nước Úc. Cụ thể trong ngày thứ 5, giá than FOB Newcastle 5.500 kcal/kg NAR tàu Capesize giao tháng 8 ở mức 72,80 USD/tấn, tăng gần 2 USD/tấn so với đầu tuần. Đến cuối phiên giao dịch, một số khách hàng đã ấn định giá than giao ngay FOB Newcastle 5.500 NAR độ tro cao giao trong tháng 8 ở mức 73 USD/tấn. Các công ty thương mại than rất lo ngại về các cuộc đình công tại 5 mỏ than Glencore ở Hunter Valley. Nguồn tin trên thị trường cho biết các cuộc đình công bắt đầu từ đầu tháng 6 đang cản trở nguồn cung từ thị trường Úc bởi Glencore là nhà cung cấp than nhiệt lớn nhất ở quốc gia này.

Trong khi đó, các NMNĐ ở New South Wales sử dụng than nhiệt 5.500 kcal/kg NAR độ tro cao đang cho kết quả tốt, giới hạn độ tro có thể lên đến 30%. Họ luôn sẵn sàng mua loại than này bất cứ khi nào giá cả giảm xuống. Theo nguồn tin trên thị trường, bất cứ loại than nào có giá dưới 65 USD/tấn FOB sẽ được mua để phục vụ cho thị trường trong nước. Mặt khác 1 gói thầu mua than FOB

Newcastle 6.000 kcal/kg NAR giao trong tháng 8 đã được ký ở mức 97 USD/tấn trong ngày thứ 5, cao hơn nhiều so với 1 chuyến hàng 25.000 tấn cho loại than tương tự ký kết hôm thứ 3 ở mức 90,50 USD/tấn.

(Nguồn: Platts)

### **CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ**

<b>Cỡ tàu</b>	<b>Điểm xuất phát</b>	<b>Điểm đến</b>	<b>Cước phí</b>	<b>Đơn vị: USD/tấn Thay đổi</b>
<b>Capesize</b>	Úc	Trung Quốc	6,40	+ 0,10
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	7,20	+ 0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	7,45	+ 0,10
<b>Panamax</b>	Richards Bay	Tây Ấn Độ	10,75	+ 0,10
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	7,70	+ 0,20
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,00	+ 0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,65	+ 0,20
	Úc	Trung Quốc	9,80	+ 0,00
	Úc	Ấn Độ	11,70	+ 0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/07/2017)